CK.0000077469

LI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN MẪN

Ý NGUYỆN NGŨ CHỈ SƠN

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LIÊN HIỆP CÁC HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT VIỆT NAM
HỘIVĂN HỌC NGHỆ THUẬT CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN MẪN

Ý NGUYỆN NGŨ CHỈ SƠN

Truyện ngắn

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

ĐỀ ÁN BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ
TÁC PHẨM VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT
CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Cố vấn Ban Chỉ đạo: Nhà thơ Hữu Thỉnh
Chủ tịch Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

BAN CHỈ ĐẠO

1. Nhà văn Tùng Điển (Trần Quang Điển)	*Trưởng ban*
2. Nhà nghiên cứu, TS. Đoàn Thanh Nô	*Phó Trưởng ban*
3. TS. Trịnh Thị Thủy	*Phó Trưởng ban*
4. Nhạc sĩ Nông Quốc Bình	*Ủy viên kiêm Giám đốc*
5. GS.TS. Nguyễn Xuân Kính	*Ủy viên*
6. PGS.TS. Lâm Bá Nam	*Ủy viên*
7. ThS. Vũ Công Hội	*Ủy viên*
8. ThS. Phạm Văn Trường	*Ủy viên*
9. ThS. Nguyễn Nguyên	*Ủy viên*
10. ThS. Nguyễn Ngọc Bích	*Ủy viên*

Giám đốc

Nhạc sĩ Nông Quốc Bình

LỜI GIỚI THIỆU

Ủy ban toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, mái nhà chung của các Hội Văn học nghệ thuật cả nước. Liên hiệp gồm 74 tổ chức thành viên với trên 45.000 hội viên là văn nghệ sĩ thuộc các Hội Văn học nghệ thuật chuyên ngành Trung ương và các Hội Văn học nghệ thuật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trải qua gần 25 năm hình thành và phát triển, đến nay Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam đã có hơn một nghìn hội viên, trong đó gần 600 hội viên là người dân tộc thiểu số hoạt động tại 34 tổ chức cơ sở và các chi hội, tỉnh thành hội trong cả nước. Trong giai đoạn từ năm 1999 đến nay, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đã có hàng nghìn công trình, tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam được sưu tầm, nghiên cứu, biên dịch, sáng tạo.

Bộ sách này là một phần của Đề án "Bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam", với mục tiêu là thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước nhằm bảo tồn, phát huy giá trị tác phẩm văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam; quảng bá di sản văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam với bạn bè thế giới; góp phần xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thúc đẩy tiến trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế; bổ sung nguồn tài liệu phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu, trao đổi, giao lưu và phát triển văn hóa giữa các tộc người, nhân dân trong và ngoài nước, với cộng đồng quốc tế.

Bộ sách là kết quả từ kho tài liệu hàng nghìn công trình, tác phẩm đã được nghiên cứu, sưu tầm, biên dịch, sáng tạo qua nhiều thế hệ tác giả, nghệ nhân, hội viên của Hội Văn học nghệ thuật các Dân tộc thiểu số Việt Nam.

Trong quá trình thực hiện bộ sách, Ban Chỉ đạo mong nhận được góp ý của quý bạn đọc gần xa.

TM. BAN CHỈ ĐẠO
TRƯỞNG BAN

Nhà văn Tùng Điển
Phó Chủ tịch Thường trực
Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam

SAO TRÊN ĐẤT MƯA

Suốt năm năm chịu dầm dề trong mưa và sương mù nên Pà mới thấm thía vì sao người ta gọi vùng này là Di Tý, có nghĩa là đất mưa, vì họa hoằn lắm mới có ngày nắng ráo trọn vẹn. Nhiều hôm đang nắng chang chang, bỗng một đám mây khổng lồ ùn ùn cuộn đến. Rừng núi, làng bản chìm nghỉm trong sương giăng trắng như rắc bột gạo, cách nhau mươi bước chân, không nhìn rõ mặt người. Những hạt sương li ti đậu xuống mái nhà, sà vào lá cây, đọng thành những giọt mưa rơi lộp độp. Dù đóng kín cửa nhưng sương vẫn len vào nhà như khói tỏa, đọng trên nền láng xi măng ướt đẫm. Lúc nào quần áo, chăn màn cũng như vừa vắt kiệt nước. Mươi ngày cuối tháng hai âm lịch, cứ nửa đêm về sáng, mưa ào ào dạo khúc mở mùa, rồi nhường cho mặt trời rọi nắng từ sáng đến chiều tối. Nhưng rồi mỗi ngày mưa cứ bớt dần hạt nhỏ, bỏ thêm hạt to, có trận hai ba ngày không ngớt. Đâu chỉ mưa nhiều sương phủ, rét buốt cũng luôn hành khổ người ta. Mới sang thu, nằm ngủ đắp chăn bông cả giờ đồng hồ mới ấm. Những ngày rét đậm hay bị băng tuyết, mọi xô

thùng, xoong chậu hỏng đều được tận dụng làm bếp sưởi di động trong nhà và cho trẻ con mang đi học. Vì thế chăn màn, quần áo sách vở và đồ dùng trong nhà lúc nào cũng oi oi mùi khói. Nghe nói ngày xưa nghèo túng, người dân ở đây chỉ có tấm chăn chiên vừa khoác trên người thay áo choàng, vừa làm chăn đắp khi nằm ngủ.

Ngày mới lên Dỉ Tý, Pà nghĩ cùng lắm là vài ba năm sẽ được chuyển. Nhưng rồi chẳng phải con ông cháu cha, không có người thân quen để nhờ cậy, và không có tiền để chạy chọt nên Pà đành nằm lại cái trạm xá này. Ngoài Pà ra, cán bộ nhân viên đều là người trong xã, nên hết giờ làm việc chỉ còn lại một mình cô ở trạm. Pà trồng rau, đi lấy củi nhưng mảnh vườn và cái bếp nhỏ cũng nhanh chóng hết việc. Nếu gặp ngày mưa chẳng ra được vườn, thì thời gian rỗi cứ dài thêm. Điện đóm phập phù lúc có khi không, nên chiếc ti vi chỉ như vật trang trí trong phòng. Muốn gọi điện thoại di động, phải leo lên tận đỉnh đồi mới có sóng. Tiếng là trung tâm xã nhưng từ trạm xá sang tới trụ sở ủy ban hay trường học, cũng mất mười lăm phút đi bộ. Muốn sang đó chơi nhưng sợ có bệnh nhân đến cấp cứu. Thế là Pà đành phải vùi đầu vào chăn, tính chuyện xin chuyển và... khóc. Pà đã nhờ người xin cho làm ở một phòng khám tư ngoài thành phố nhưng người ta nói cần con gái chưa chồng và phải là người có nhan